

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – CẦN THƠ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 71/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 18-8-2026

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Hòa Tây.

Ông Phạm Hữu Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Linh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ.

- Đại diện viện kiểm sát nhân thành khu vực 5 – Cần thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 124/2026/TLST-HNGĐ ngày 14/4/2026 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/7/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị Mỹ Duyên, sinh năm 1995 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

CCCD số: 094195013861, cấp ngày: 08/10/2025. Địa chỉ: Ấp Trường Thành B, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông Lâm Oanh, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực Đại Ân, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện ngày 18/3/2026 và bản tự khai ngày 08/6/2026, các chứng cứ có trong hồ sơ của nguyên đơn bà Lâm Thị Mỹ Duyên như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2010 bà Lâm Thị Mỹ Duyên và ông Lâm Oanh quen biết và được sự đồng ý hai bên gia đình tiến tới hôn nhân, ngày 18/9/2015 đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng thời gian dài có nhiều mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp nhau, thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm sống, hôn nhân không đạt được nên đã ly thân được 09 năm.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, bà Lâm Thị Mỹ Duyên và ông Lâm Oanh có 03 con chung tên Lâm Văn Lành, giới tính: Nam, sinh ngày 30/11/2011, Lâm Mạnh, giới tính: Nam, sinh ngày 17/4/2014 và Lâm Hùng, giới tính: Nam, sinh ngày 08/8/2016, hiện 03 người con đang sống chung với ông Lâm Oanh tại Khu vực Đại Ân, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Không có.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Lâm Oanh.

Về con chung: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên đồng ý giao 03 người con chung tên Lâm Văn Lành, giới tính: Nam, sinh ngày 30/11/2011, Lâm Mạnh, giới tính: Nam, sinh ngày 17/4/2014 và Lâm Hùng, giới tính: Nam, sinh ngày 08/8/2016 cho ông Lâm Oanh nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, bà Duyên không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Lâm Oanh từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay Tòa án đã tổng đạt hợp lệ và các văn bản tố tụng của tòa án nhưng ông Lâm Oanh đều vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn bà Lâm Thị Mỹ Duyên yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với ông Lâm Oanh cư trú tại địa chỉ khu vực Đại Ân, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[1.2] Nguyên đơn bà Lâm Thị Mỹ Duyên có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và bị đơn ông Lâm Oanh vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bà Lâm Thị Mỹ Duyên và ông Lâm Oanh

[2] Về nội dung:

[2.1] Nguyên đơn bà Lâm Thị Mỹ Duyên và bị đơn ông Lâm Oanh xác lập quan hệ vợ chồng phù hợp quy định về điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 18/9/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng (cũ) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 111 nên hợp pháp theo quy định tại Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.2] Theo các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn bà Lâm Thị Mỹ Duyên cung cấp, có cơ sở xác định sau thời gian chung sống thì bà Duyên và ông Oanh phát sinh mâu thuẫn do có sự khác biệt về quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên dẫn đến không còn tình cảm với ông Oanh và mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Đây là sự vi phạm nghĩa vụ vợ chồng theo Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, làm cho hôn nhân của ông bà lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Duyên được ly hôn với ông Oanh theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật này.

[2.3] Về con chung: Có 03 con chung tên Lâm Văn Lành (Nam, sinh ngày 30/11/2011), Lâm Mạnh (Nam, sinh ngày 17/4/2014) và Lâm Hùng (Nam, sinh ngày 08/8/2016) bà Duyên đồng ý giao cho ông Lâm Oanh nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và bà Duyên không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện 03 người con chung đang sống với ông Lâm Oanh, do ông Lâm Oanh không hợp tác, không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của 03 người con. Theo biên bản xác minh ngày 06/7/2026 tại Ủy ban nhân dân khu vực Đại Ân thì 03 người con đang sinh sống với ông Lâm Oanh từ nhỏ nhằm tạo môi trường thuận lợi không ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các con nên Hội đồng xét xử giao 03 người con chung tên Lâm Văn Lành (Nam, sinh ngày 30/11/2011), Lâm Mạnh (Nam, sinh ngày 17/4/2014) và Lâm Hùng (Nam, sinh ngày 08/8/2016) cho ông Lâm Oanh nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

[2.4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và đối với ông Lâm Oanh Tòa án không ghi nhận được ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5] Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên trình bày tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.6] Về nợ chung: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[3] Từ những phân tích trên, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Mỹ Duyên.

[4] Về án phí: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên phải chịu 300.000 đồng theo khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 81, Điều 82, Điều 83, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Mỹ Duyên:

1.1/. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên được ly hôn với ông Lâm Oanh.

1.2/. Về con chung: Giao 03 người con chung tên Lâm Văn Lành (Nam, sinh ngày 30/11/2011), Lâm Mạnh (Nam, sinh ngày 17/4/2014) và Lâm Hùng (Nam, sinh ngày 08/8/2016) cho ông Lâm Oanh nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Bà Lâm Thị Mỹ Duyên được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3/. Về cấp dưỡng: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và đối với ông Lâm Oanh Tòa án không ghi nhận được ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

1.4/. Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên trình bày tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

1.5/. Về nợ chung: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị Mỹ Duyên phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0005385 ngày 25/03/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ; Bà Lâm Thị Mỹ Duyên đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3/. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Bích Khiếm

